

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5828 /SXD-VT

Gia Lai, ngày 15 tháng 7 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Thông tư số
35/2026/TT-BXD, Thông tư số
43/2026/TT-BXD, Thông tư số
49/2026/TT-BXD và Thông tư số
55/2026/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ngày 26/6/2026, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 35/2026/TT-BXD quy định về đăng kiểm viên tàu biển và nhân viên nghiệp vụ kiểm định tàu biển; ngày 29/6/2026 ban hành Thông tư số 43/2026/TT-BXD quy định về đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa và nhân viên nghiệp vụ kiểm tra phương tiện thủy nội địa; ngày 30/6/2026 ban hành Thông tư số 49/2026/TT-BXD về Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng; ngày 02/7/2026 ban hành Thông tư số 55/2026/TT-BXD ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo của cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải.

Để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất các quy định nêu trên, Sở Xây dựng đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chủ động nghiên cứu các quy định liên quan tại Thông tư của Bộ Xây dựng mới được ban hành để triển khai thực hiện, cụ thể:

a) Thông tư số 35/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026

Thông tư có hiệu lực thi hành kể **từ ngày 15/8/2026**, quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của đăng kiểm viên tàu biển, đăng kiểm viên tàu biển bậc cao và nhân viên nghiệp vụ; việc tập huấn, thực hành nghiệp vụ, công nhận đăng kiểm viên; tạm đình chỉ, thu hồi Giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển.

Một số nội dung mới cần lưu ý:

Đăng kiểm viên tàu biển được phân thành 02 hạng, gồm đăng kiểm viên tàu biển và đăng kiểm viên tàu biển bậc cao; quy định cụ thể tiêu chuẩn, thời gian thực tập, chương trình tập huấn và đánh giá năng lực thực hành đối với từng hạng.

Thời gian thực tập đăng kiểm viên tàu biển được xác định theo kinh nghiệm chuyên môn, tối thiểu từ 03 tháng, 06 tháng hoặc 01 năm; đăng kiểm viên tàu biển bậc cao phải có đủ 05 năm giữ hạng đăng kiểm viên tàu biển và thực tập nghiệp vụ tối thiểu 01 năm.

Giấy chứng nhận đăng kiểm viên bản điện tử có giá trị tương đương bản giấy; thời hạn cấp Giấy chứng nhận là 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đạt yêu cầu.

Giấy chứng nhận bị tạm đình chỉ 30 ngày khi đăng kiểm viên làm sai lệch kết quả đăng kiểm, có hành vi nhũng nhiễu hoặc không thực hiện nhiệm vụ chuyên môn không có lý do chính đáng; bị thu hồi khi sử dụng hồ sơ giả, can thiệp phần mềm, dữ liệu nhằm hợp thức hóa kết quả kiểm định hoặc thuộc các trường hợp khác theo quy định.

Giấy chứng nhận, thẻ đăng kiểm viên đã cấp tiếp tục có hiệu lực trong thời gian chuyển tiếp; Cục Đăng kiểm Việt Nam thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu mới trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.

b) Thông tư số 43/2026/TT-BXD ngày 29/6/2026

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày **15/8/2026**, quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của đăng kiểm viên kiểm tra phương tiện thủy nội địa, đăng kiểm viên thẩm định thiết kế và nhân viên nghiệp vụ.

Một số nội dung mới cần lưu ý:

Phân định đăng kiểm viên kiểm tra thành hạng I và hạng II; không tiếp tục quy định hạng III. Đăng kiểm viên hạng I được kiểm tra tất cả các loại phương tiện; hạng II không được kiểm tra một số phương tiện có quy mô lớn, tính chất đặc biệt theo quy định.

Quy định riêng tiêu chuẩn, nhiệm vụ của đăng kiểm viên thẩm định thiết kế; xác định cụ thể ngành, chuyên ngành đào tạo, thời gian thực tập và yêu cầu đánh giá thực tế năng lực thực hành.

Hồ sơ đề nghị công nhận đăng kiểm viên được ưu tiên gửi trực tuyến qua Cổng dịch vụ công; thời hạn hướng dẫn bổ sung hồ sơ là 01 ngày làm việc và thời hạn xem xét, cấp Giấy chứng nhận là 03 ngày làm việc. Giấy chứng nhận điện tử có giá trị pháp lý như bản giấy.

Đăng kiểm viên hạng III được chuyển tiếp thành đăng kiểm viên hạng II; trường hợp có trình độ cao đẳng được giữ nguyên phạm vi thực hiện nhiệm vụ đã ghi trong Giấy chứng nhận được cấp trước đây.

Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Thông tư có hiệu lực, Cục Đăng kiểm Việt Nam rà soát, cấp Giấy chứng nhận theo mẫu mới cho các đăng kiểm viên đã được cấp Giấy chứng nhận theo quy định trước đây.

Thông tư không áp dụng đối với đăng kiểm phương tiện làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và tàu cá.

c) Thông tư số 49/2026/TT-BXD ngày 30/6/2026

Thông tư có hiệu lực **từ ngày 01/7/2026**, ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao và mức độ rủi ro trung bình thuộc lĩnh vực giao thông vận tải, kèm theo mã số HS, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và yêu cầu quản lý chất lượng tương ứng.

Một số nội dung mới cần lưu ý:

Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao gồm ô tô, xe mô tô, xe gắn máy, xe bốn bánh có gắn động cơ, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới và một số sản phẩm công nghiệp dùng trong giao thông vận tải. Các sản phẩm này phải được chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường hoặc chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật theo quy định tương ứng.

Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình gồm thiết bị an toàn cho trẻ em dùng trên ô tô, một số phụ tùng xe cơ giới và sản phẩm, phương tiện thuộc lĩnh vực đường sắt; thực hiện công bố hợp quy hoặc chứng nhận chất lượng theo quy định đối với từng nhóm sản phẩm.

Tổ chức, cá nhân sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, kinh doanh phải xác định đúng tên sản phẩm, mã số HS, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng và yêu cầu quản lý chất lượng trước khi đưa sản phẩm, hàng hóa ra thị trường.

Quy định bắt buộc về khai báo, truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao có hiệu lực từ ngày 01/7/2029; khuyến khích áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình.

Đối với hàng hóa nhập khẩu đã được cấp bản đăng ký kiểm tra chất lượng hoặc đã đăng ký tờ khai hải quan trước ngày Thông tư có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định chuyển tiếp tại Thông tư.

d) Thông tư số 55/2026/TT-BXD ngày 02/7/2026

Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo của cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải, số hiệu QCVN 120:2026/BXD, có hiệu lực thi hành kể **từ ngày 15/01/2027** và thay thế Thông tư số 15/2019/TT-BGTVT.

Các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải có trách nhiệm rà soát toàn bộ phòng học, khu vực thực hành, thiết bị mô phỏng, trang thiết bị đào tạo, hồ sơ quản lý, vận hành và bảo trì; xây dựng kế hoạch bổ sung, cải tạo, nâng cấp

đối với các nội dung chưa đáp ứng quy chuẩn. Thời hạn hoàn thành việc bổ sung, cải tạo, nâng cấp tối đa là 06 tháng kể từ ngày Thông tư có hiệu lực thi hành.

2. Tổ chức thực hiện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, các cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến nội dung các Thông tư đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan; rà soát quy trình nghiệp vụ, nhân lực, hồ sơ, cơ sở vật chất và trang thiết bị để bảo đảm thực hiện đúng quy định kể từ ngày các Thông tư có hiệu lực.

Các đơn vị đăng kiểm tổ chức rà soát tiêu chuẩn, hạng, phạm vi nhiệm vụ và thời hạn Giấy chứng nhận của từng đăng kiểm viên; lập danh sách các trường hợp thuộc diện chuyển tiếp, cấp lại Giấy chứng nhận; bố trí đăng kiểm viên thực hiện nhiệm vụ đúng hạng và phạm vi được công nhận; tăng cường kiểm soát việc quản lý hồ sơ, dữ liệu và sử dụng phần mềm chuyên ngành.

Các tổ chức, cá nhân sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực giao thông vận tải chủ động đối chiếu sản phẩm với các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 49/2026/TT-BXD; thực hiện đầy đủ việc chứng nhận, công bố hợp quy, ghi nhãn, lưu trữ hồ sơ và truy xuất nguồn gốc theo lộ trình quy định.

Các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải chủ động đối chiếu hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị với QCVN 120:2026/BXD; xác định nội dung đã đáp ứng, chưa đáp ứng; xây dựng kế hoạch, tiến độ và bố trí nguồn lực để hoàn thành việc bổ sung, cải tạo, nâng cấp trong thời hạn quy định.

Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thông tin, phổ biến các quy định mới đến các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác, đóng mới, sửa chữa phương tiện thủy nội địa và các cơ sở có liên quan trên địa bàn; phối hợp với cơ quan chuyên ngành trong công tác kiểm tra, cung cấp thông tin và xử lý các vấn đề phát sinh.

Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp tuyên truyền, trao đổi thông tin, phát hiện và chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động đăng kiểm, kiểm định và đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải.

3. Thông tin, báo cáo

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung chưa thống nhất, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để được hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng và cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Sở Xây dựng đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm Thông tư số 35/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026, Thông tư số 43/2026/TT-BXD ngày 29/6/2026, Thông tư số 49/2026/TT-BXD ngày 30/6/2026, Thông tư số 55/2026/TT-BXD ngày 02/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và QCVN 120:2026/BXD)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Đăng Website Sở;
- Lưu : VT, P.QLVT_(PTTuan);

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Đình Sơn